| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 26/2021/QĐST-DS | *Lạng Giang, ngày 18 tháng 11 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26; 35 ; 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 357; 463; 466 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 103/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- ***Bị đơn***: Anh Bùi Văn P, sinh năm 1983;

Đơn vị: Ban tham mưu, Trung đoàn 228, sư đoàn 365, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Bùi Văn P phải có trách nhiệm thanh toán trả chị Nguyễn Thị O 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng) tiền nợ gốc. Vào ngày mùng 8 hàng tháng anh P phải trả cho chị O 2.000.000 đồng, kể từ ngày 08/12/2021 đến khi trả hết số tiền nợ gốc.

3/ Về án phí: Anh Bùi Văn P chịu 8.500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị O không phải chịu tiền án phí, hoàn trả chị O 4.500.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0012451 ngày 13/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong; thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi xuất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định

tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục T.H.A Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu:

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Thân Trọng Khôi**